

Số: 72 /BC-HĐND

Cà Mau, ngày 28 tháng 6 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Công văn số 87/HĐND-TT ngày 18/04/2019 của Thường trực HĐND tỉnh Cà Mau về việc phân công thẩm tra văn bản trình Kỳ họp thứ Chín HĐND tỉnh Khóa IX;

Ngày 21/6/2019, Ban Văn hóa - Xã hội đã chủ trì tổ chức hội nghị thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo đến đại biểu HĐND tỉnh một số nội dung cơ bản, như sau:

#### **1. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật**

Đối chiếu với các văn bản quy định hiện hành<sup>1</sup>, dự thảo Nghị quyết được thông qua tại Hội nghị là nghị quyết thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh. Trình tự, thủ tục<sup>2</sup>, hình thức xây dựng dự thảo Nghị quyết đúng theo quy định.

#### **2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết**

Dự thảo nghị quyết phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật, quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Nghị quyết được ban hành là cơ sở pháp lý để quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Khoản 5, Điều 68, Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Tại Hội nghị có nhiều ý kiến trao đổi, đóng góp về nội dung, từ ngữ, thể thức, các mức chi đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước trên địa bàn tỉnh, về các nội dung đã được HĐND tỉnh

<sup>1</sup> Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 101/2017/NĐ-CP, ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

<sup>2</sup> Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 14/6/2019 của UBND tỉnh Cà Mau Báo cáo thẩm định số 64/BC-STP ngày 04/3/2019 của Sở Tư pháp; Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Các văn bản đóng góp ý kiến, tiếp thu, giải trình của các đơn vị có liên quan.

quy định cụ thể...; trên cơ sở đó đề điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung dự thảo Nghị quyết cho phù hợp và đúng quy định.

### 3. Quan điểm của Ban

Trên cơ sở nội dung thảo luận, phân tích, đóng góp ý kiến của đại biểu và ý kiến tiếp thu, giải trình của cơ quan trình dự thảo và của các ngành chuyên môn, Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh cơ bản nhất trí các nội dung của dự thảo nghị quyết. Đề nghị cơ quan trình chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung vào dự thảo nghị quyết theo hướng quy định những nội dung thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, những nội dung còn lại thực hiện theo hướng dẫn của Thông tư số 36/2018/TT-BTC. Cụ thể như sau:

- **Tại Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

+ Khoản 1. Phạm vi điều chỉnh: đề nghị sửa, bổ sung như sau:

*“1. Phạm vi điều chỉnh*

*a) Nghị quyết này quy định một số mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức và đơn vị được giao tổ chức các lớp bồi dưỡng trên địa bàn tỉnh Cà Mau;*

*b) Chính sách hỗ trợ đào tạo, khuyến khích đào tạo theo Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân tỉnh Cà Mau không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này.”*

+ Khoản 2. Đối tượng áp dụng đề nghị chỉnh sửa như sau:

*“2. Đối tượng áp dụng*

*Áp dụng cho các đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 1 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính.”*

- **Tại Điều 2.** Mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức trong nước: Đề nghị điều chỉnh, sửa đổi lại như sau:

*“Cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, công chức được sử dụng kinh phí trong dự toán hàng năm để chi cho cho đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức với nội dung và mức chi như sau:*

*1. Cán bộ, công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng được chi hỗ trợ 100% đối với các chi phí dịch vụ đào tạo theo hóa đơn của cơ sở đào tạo hoặc hợp đồng ký kết (nếu có), kinh phí mua tài liệu học tập bắt buộc theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp.*

*2. Hỗ trợ một phần tiền ăn trong thời gian đi học tập trung; hỗ trợ tiền thuê chỗ nghỉ (trong trường hợp cơ sở đào tạo không bố trí được chỗ nghỉ); hỗ trợ chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học một lượt đi và về trong thời gian đào tạo; hỗ trợ cho cán bộ, công chức là nữ, là người dân tộc thiểu số do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị căn cứ vào khả năng kinh phí được giao trong dự toán hàng năm quyết định mức chi nhưng không vượt mức chi theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí.”*

- **Tại Điều 3.** Mức chi tổ chức bồi dưỡng cán bộ, công chức trong nước

Đề nghị điều chỉnh cơ cấu Điều 3 gồm 3 khoản 1,2,3 với nội dung như sau:

- Khoản 1 có 2 Điểm:

+ Điểm a : Về mức chi thù lao đối với giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức giữ ngạch chuyên viên và tương đương: dự thảo Nghị quyết quy định tối đa không quá 500.000đồng/người/buổi đề nghị nâng lên mức “*không quá 700.000đồng/người/buổi*”.

Không thống nhất đưa đối tượng giảng viên có trình độ thạc sĩ vào nghị quyết.

+ Điểm b: “*Đối với giảng viên chuyên nghiệp làm nhiệm vụ giảng dạy trong các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ...*”, như dự thảo.

- Điều chỉnh Khoản 2 như sau:

“*2. Phụ cấp tiền ăn, tiền phương tiện đi lại, tiền phòng nghỉ cho giảng viên thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí*”.

- Bổ sung Khoản 3 như sau:

“*3. Các mức chi khác do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao tổ chức các khóa bồi dưỡng cán bộ, công chức căn cứ vào khả năng kinh phí được giao trong dự toán hàng năm quyết định mức chi theo Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, cụ thể như sau:*

a) *Chi dịch thuật; nước uống phục vụ lớp học; ra đề thi, coi thi, chấm thi; khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc;*

b) *Các khoản chi phí theo thực tế phục vụ trực tiếp lớp học; chi phí tổ chức cho học viên đi khảo sát, thực tế; biên soạn chương trình, tài liệu bồi dưỡng mới; chỉnh sửa, bổ sung cập nhật chương trình, tài liệu bồi dưỡng; hoạt động quản lý trực tiếp các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở lớp đào tạo, bồi dưỡng; các hoạt động phục vụ trực tiếp công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo quy định tại Khoản 5, Điều 4, Thông tư số 36/2018/TT-BTC.*”

- **Tại Điều 4.** Mức chi đào tạo, bồi dưỡng viên chức: Đề nghị chỉnh sửa lại như sau:

“*Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập căn cứ vào quy định tại Điều 2, Điều 3 Nghị quyết này và khả năng tài chính của đơn vị quyết định mức chi đào tạo, bồi dưỡng viên chức đảm bảo theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính.*”

- *Bổ sung thời gian hiệu lực của nghị quyết “...có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2019”.*

Cơ quan trình dự thảo đã thống nhất chỉnh sửa nội dung theo ý kiến đóng góp của các đại biểu và kết luận của Ban tại Hội nghị thẩm tra.

Tóm lại, dự thảo Nghị quyết được xây dựng có đủ cơ sở pháp lý, đúng thẩm quyền; quy trình xây dựng và hồ sơ, thủ tục đảm bảo, đủ điều kiện để trình kỳ họp HĐND tỉnh; nội dung phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện kinh tế - xã hội

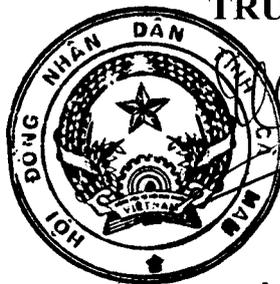
của địa phương, phù hợp với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị quyết. Ban Văn hóa – Xã hội thống nhất đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định ban hành Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Ban Văn hóa – Xã hội báo cáo đến HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, TM.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI  
TRƯỞNG BAN**



**Ngô Ngọc Khuê**